

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 12/2021/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Châu, ngày 05 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 164/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Anh Trương Đình C, sinh năm 1990; địa chỉ: Số nhà M3 đường L, khóm 2, Phường 1, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Dương Long H, Công ty Luật TNHH Một thành viên M - Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu.

1.2. Bị đơn:

1.2.1. Anh Nguyễn Chánh H, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

1.2.2. Chị Lê Thị Diễm K, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Lê Thị Diễm K: Ông Lê Thành N, sinh năm 1960; địa chỉ: Ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Văn H, sinh năm 1957; địa chỉ: Số nhà 2/159 ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự đều xác định được số tiền anh H - chị K còn nợ anh C là 400 triệu đồng (Bốn trăm triệu đồng), anh C không yêu cầu vợ chồng anh H phải trả lãi chậm trả số tiền mua thức ăn này. Anh Trương Đình C là người có quyền được nhận thanh toán, ông Trương Văn H không có quyền nhận thanh toán khoản nợ trên của vợ chồng anh H. Ngoài ra, vợ chồng anh H không còn khoản nợ nào khác đối với anh C, ông H.

2.2. Về hình thức, thời hạn thanh toán: Anh Nguyễn Chánh H và chị Lê Thị Diễm K có nghĩa vụ liên đới thanh toán trả anh Trương Đình C số tiền 400 triệu đồng như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 26/4/2021, vợ chồng anh H - chị K trả anh C số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Lần thứ hai: Ngày 26/5/2021, vợ chồng anh H - chị K trả anh C số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Từ lần thứ ba vào ngày 26/6/2021 và trở đi, vợ chồng anh H - chị K trả anh C mỗi tháng một lần số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu đồng) cũng vào ngày 26 hàng tháng, trả liên tục đến khi kết thúc nợ.

Tương ứng với mỗi kỳ trả nợ, nếu anh H - chị K không thực hiện đúng cam kết, anh C yêu cầu thi hành án thì anh H - chị K phải trả lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự chịu án phí đối với nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Số tiền này, anh C với anh H và ông N tự nguyện thỏa thuận như sau:

Anh Trương Đình C chịu 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.411.000 đồng theo Biên lai thu số 0006318 ngày 17/8/2020 và số 0006389 ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, anh C được nhận lại số tiền tạm ứng còn thừa là 8.411.000 đồng (Tám triệu bốn trăm mười một ngàn đồng).

Anh Nguyễn Chánh H và chị Lê Thị Diễm K liên đới chịu án phí số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

CHU ĐỨC CHƯỜNG